



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 44352
VEWL.# 45599
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN TẤT THO
Last Middle First

Current Address: TT4 CƯ XÁ CHỈ HÒA , P 25, Q 10, T/P HỒ CHÍ MINH

Date of Birth: 10 MAR 1927 Place of Birth: Thanh-Thủy, Phú Thọ, North V.N.

Previous Occupation (before 1975) Lieut/Colonel, Chief of Base and Development
(Rank & Position) Division, Central Logistic Command, Joint General Staff/ ARVN .

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUN 15, 1975 To MAY 28, 1981
Years: 5 Months: 11 Days: 13

3. SPONSOR'S NAME: LUC , VU
Name

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>HÔNG-MINH t. NGUYỄN</u>	<u>Cousin</u>
<u> </u>	<u> </u>
<u> </u>	<u> </u>
<u> </u>	<u> </u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: APR 16, 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN TẤT THO
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LÊ THỊ ĐỊNH	26 DEC 1931	WIFE
NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	02 SEP 1957	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYỄN KHÁNH PHÁT	17 SEP 1961	UNMARRIED SON
NGUYỄN KHÁNH DẠT	22 DEC 1963	UNMARRIED SON
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	10 DEC 1965	UNMARRIED DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

TT4 CƯ XÁ CHÍ HÒA, P 25, C 10, T/P HỒ CHÍ MINH
(same as on page I)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

N/A

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN TẮT THO
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 10 MAR 1927 THANH THỦY PHÚ THO N. VIETNAM
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : TT4 CƯ XÁ CHỈ HÒA . P 25. Q 10
(Dia chi tai Viet-Nam) T/P HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): JUN 15, 1975 To (Den): MAY 28, 81

PLACE OF RE-EDUCATION: Long Giao, Suối máu, Bù gia mật, Bù Loi, Xuân Phước .
CAMP (Trai tu) Lieut/Colonel, Chief of Base and Development Division

PROFESSION (Nghe nghiep): Central logistic Command, JGS/ARVN

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): Training course in Okinawa (fire support)
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Observation program in the US (Logistic)
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Lieut/Colonel

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X No (Khong): _____
Date (nam): Apr 1953- APR 1975
(Đã có LỜI VEWL #45599) IV Number (So ho so): 44352

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 5
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): TT4 CƯ XÁ CHỈ HÒA
P. 25 Q. 10 T/P HỒ CHÍ MINH

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
HỒNG MINH THỊ . NGUYỄN

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Cousin

NAME & SIGNATURE: LỤC VŨ,
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT:
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Tel. (213) 828-6310
Lục Vũ

DATE: APRIL 16 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN TẤT THỌ
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LÊ THỊ ĐÌNH	26 DEC 1931	WIFE
NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	02 SEP 1957	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYỄN KHÁNH PHÁT	17 SEP 1961	UNMARRIED SON
NGUYỄN KHÁNH DẠT	22 DEC 1963	UNMARRIED SON
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG-THẢO	10 DEC 1965	UNMARRIED DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

TT4 CƯ XÁ CHÍ HÒA, P. 25 . Q. 10 T/P HỒ CHÍ MINH
(same as on Page I)

6. ADDITIONAL INFORMATION : N/A

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 16, 1988

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT THO	BORN	10 MAR 27	(IV 44352)
LE THI DINH	BORN	26 DEC 31	WIFE
NGUYEN THI NGOC DUNG	BORN	2 SEP 57	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN KHANH PHAT	BORN	17 SEP 61	UNMARRIED SON
NGUYEN KHANH DAT	BORN	22 DEC 63	UNMARRIED SON
NGUYEN THI PHUONG THAO	BORN	10 DEC 65	UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: TT4 CU XA CHI HOA
P 25
Q 10
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 45599

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, NOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEC CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY CUA DOI

SINCERELY,

BRUCE A. DINGLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
07/88

0759901

COPY

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

S. Vũ Huế

DEPARTMENT OF STATE, U.S.A.

WASHINGTON, D.C.

OFFICIAL BUSINESS

PENALTY FOR PRIVATE USE, \$300

AMERICAN EMBASSY
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)
BOX 58
APO SAN FRANCISCO 96346-0001

AN EQUAL OPPORTUNITY EMPLOYER



POSTAGE AND FEES PAID
DEPARTMENT OF STATE
STA-501

Mrs. Khuc Minh Tho
FVPPA
P.O. Box 5435
Arlington, Va 22205-0635

IV 44352

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN TAT THO
TT4 CU XA CHI HOA
P 25
Q 10
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 44352

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

COM /

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 19, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT THO	BORN	10 MAR 27	(IV 44352)
LE THI DINH	BORN	26 DEC 31	WIFE
NGUYEN THI NGOC DUNG	BORN	2 SEP 57	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN KHANH PHAT	BORN	17 SEP 61	UNMARRIED SON
NGUYEN KHANH DAT	BORN	22 DEC 63	UNMARRIED SON
NGUYEN THI PHUONG THAO	BORN	10 DEC 65	UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: TT4 CU XA CHI HOA
P 25
Q 10
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 45599

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

David C. Pierce
DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE AND IMMIGRATION AFFAIRS

ODP-I

07/88

0759901

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 19, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT THO	BORN	10 MAR 27	(IV 44352)
LE THI DINH	BORN	26 DEC 31	WIFE
NGUYEN THI NGOC DUNG	BORN	2 SEP 57	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN KHANH PHAT	BORN	17 SEP 61	UNMARRIED SON
NGUYEN KHANH DAT	BORN	22 DEC 63	UNMARRIED SON
NGUYEN THI PHUONG THAO	BORN	10 DEC 65	UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: TT4 CU XA CHI HOA
P 25
Q 10
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 45599

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, NOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY

David C. Pierce

DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE/IMMIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/88 0759901

Nguyễn, thi Hồng-Minh

(USA)

AirMail

FIRST CLASS

FIRST CLASS

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VN
P.O. BOX 5435
ARLINGTON , VA. 22205-0635



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

To Cong-Tac Viet-Nam
6 Chu-Van-An
Ha-Noi

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

NGUYEN TAT THO
TT4 CU XA CHI HOA
P 25
Q 10
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 44352

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

ODP files are being reviewed by category priority. The attached Letter of Introduction has been issued as a result of your relative's file category coming up on our priority schedule. You may have other family members whose files have not yet been reviewed. Their files will be reviewed once we have completed the review of all higher priority categories and reach the category of the cases of your remaining relatives.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

COM /

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 19, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT THO	BORN	10 MAR 27	(IV 44352)
LE THI DINH	BORN	26 DEC 31	WIFE
NGUYEN THI NGOC DUNG	BORN	2 SEP 57	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN KHANH PHAT	BORN	17 SEP 61	UNMARRIED SON
NGUYEN KHANH DAT	BORN	22 DEC 63	UNMARRIED SON
NGUYEN THI PHUONG THAO	BORN	10 DEC 65	UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: TT4 CU XA CHI HOA
P 25
Q 10
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 45599

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEU, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY

David C. Pierce

DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE/IMMIGRATION AFFAIRS

ODP-I

07/88

0759901

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 19, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT THO	BORN	10 MAR 27	(IV 44352)
LE THI DINH	BORN	26 DEC 31	WIFE
NGUYEN THI NGOC DUNG	BORN	2 SEP 57	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN KHANH PHAT	BORN	17 SEP 61	UNMARRIED SON
NGUYEN KHANH DAT	BORN	22 DEC 63	UNMARRIED SON
NGUYEN THI PHUONG THAO	BORN	10 DEC 65	UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: TT4 CU XA CHI HOA
P 25
Q 10
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 45599

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,

David C. Pierce
DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE INFORMATION AFFAIRS

ODP-I
07/88 0759901



Embassy of the United States of America

DATE: 17 Oct 89

IV: 44352

PA: Nguyen Tat Tho

Mrs. Khuc Minh Tho

FUPPA

P.O. Box 5435

Arlington, Va 22205-0635

Dear Mrs. Khuc Minh Tho

This is in response to your inquiry of June 2, 1989 regarding the above mentioned ODP applicants.

A Letter of Introduction (LOI) for this case was issued on Sept. 16, 1988. As it appears that the LOI was never received we are issuing another.

The applicants should present the LOI to the security office in the area where they live in conjunction with their application for emigration.

Some family members may not be included on the LOI. These would include sons and daughters over 21 years of age or other relatives who do not have their own eligibility, such as a current immigrant visa petition. While they are not eligible for inclusion on the LOI, should they appear for interview with the other eligible family members their dependancy and eligibility for the program will be determined at that time.

No further action will be taken on this case until their names appear on a list of names received from the Vietnamese authorities as being eligible for interview by the ODP. The compilation of this list is under the control of the Vietnamese authorities.

If the applicants receive exit permits, passports or other indication that their names have been presented to the U.S. authorities, it should be seen as a good sign. However, they should be advised that it is often months between the notification of the applicants and the actual receipt of the list by the U.S. ODP. ODP must receive this list before they can be considered for interview. Once their names appear on a list the file will be reviewed and, when determined to be documentarily complete, their names will be proposed for interview by ODP staff in Vietnam. Any additional documentation will be requested from the anchor relative in the U.S.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

To Cong-Tac Viet-Nam
6 Chu-Van-An
Ha-Noi



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 44352
VEWL.# 45599
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN TẤT THO
Last Middle First
- Current Address: TT4 CƯ XÁ CHỈ HÒA, P 25, Q 10, T/P HỒ CHÍ MINH
- Date of Birth: 10 MAR 1927 Place of Birth: Thanh-Thủy, Phú Thọ, North V.N.
- Previous Occupation (before 1975) Lieut/Colonel, Chief of Base and Development
(Rank & Position) Division, Central Logistic Command, Joint General Staff/ ARVN.
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUN 15, 1975 To MAY 28, 1981
Years: 5 Months: 11 Days: 13
3. SPONSOR'S NAME: LUC, VU
Name

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>HÔNG-MINH t. NGUYỄN</u>	<u>Cousin</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: APR 16, 1989

15-24/610
1220171

Wells Fargo Bank
SANTA MONICA OFFICE 1300 FOURTH STREET SANTA MONICA, CA 90401

1170

APR 16 1989
PAY TO THE ORDER OF FAMILIES OF VN POLITICAL PRISONERS ASSO. 10.00
Ten dollars even DOLLARS
LUC VU

MEMO

Kính gửi
Tấm góp ủng hộ để
lưu tặng tại Văn Phòng

ODP CHECK FORM

Date: 4/10/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Nguyen Tat Vuc

Date of Birth: March 10 - 1927

Address in VN

Spouse Name: Le Thi Dinh

Number of Accompanying Relatives:

Reeducation Time: Years Months Days

IV # 44352

VEWL # 45599 9/88

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List #

Sponsor: Nguyen Thi Hong Minh

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (O) - 560-0058 (H)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Date _____

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Re: NGUYEN TAT THO

Date of Birth: 03-10-27

IV#: 44352

VEWL #: 45599

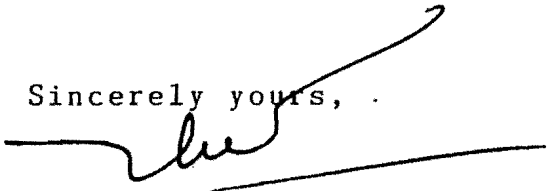
Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours, .


Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by NGUYEN THI HONG MIN
_____ as shown in the attachments.

Nguyễn Thị Hồng-Minh

Santa Monica AUG 02 1988

Kính gửi : Hội Gia-đình tù-nhân
Chính trị Việt-Nam
P.O. Box 5435
Arlington , VA. 22205-0635

T/y - Hồ sơ ODP số IV 44352
Nguyễn-Tất-Thọ

Kính thưa Ông/Bà

Trân trọng kính chuyển đến quý Hội hồ-sơ
ODP cho tù nhân chính-trị Việt-Nam (Trường hợp anh
họ tôi tên Nguyễn-Tất-Thọ, số hồ sơ ODP IV. 44352)

Hồ-sơ đã được nộp cho Văn-phòng ODP/Thailand
từ năm 1982 .

Tên họ : Nguyễn-Tất-Thọ
(cựu Trung-tả)

Thời gian cải-tạo : 6 năm (hiện đã được tha)

Giấy ra trại cải tạo đã được gửi cho ODP/Bangkok .
Tôi đã liên lạc để anh tôi chuyển bản sao giấy này
sang . Khi nào nhận được sẽ xin kính chuyển đến quý
Hội .

Trân trọng xin quý Hội vui lòng ghi tên vào
danh sách để theo dõi giúp .

Dính kèm : 2 bản sao hồ-sơ
Bản sao : Nguyễn-Tất-Thọ , VN
Lưu-trữ

Chân thành cảm tạ .
Hồng Minh Nguyễn
Nguyễn-Thị-Hồng-Minh



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Date: 22 Jan 1986

Nguyen Tat Tho

TT4 Lu Xa Chi Hoa

P-25, Q.10

Request for Documents

T/P Ho Chi Minh

Dear: Nguyen Tat Tho DOB: 10 Mar 1927 IV: 44352

We need the following documents to complete your file. Please send us clear, legible copies of the documents checked below. Do not send originals; do not send us documents we have not checked.

BE SURE TO MARK ALL PAPERS WITH THE FILE NUMBER (IV NUMBER) WRITTEN ABOVE.

- ✓ (1) One copy of the original birth certificate (giay khai sinh) ~~of yourself and of each family member to accompany you, or of:~~

For: Nguyen Khanh Du
Nguyen Khanh Toan

(Total: _____ copies)

- _____ (2) One copy of the original of your marriage certificate (giay hon thu).

(Note: A cohabitation certificate (chung chi song chung) is not acceptable. Also, if you or any other family member was previously married, we need evidence that the previous marriage was lawfully ended: one copy of the death certificate (giay chung tu) of the former spouse(s), or one copy of the divorce decree (giay ly di).

- _____ (3) Copies of pre-1975 government identity (ID) cards (the can cuoc) of yourself and of all family members who were issued such ID cards.

- _____ (4) Copies of post-1975 government identity (ID) cards (giay chung minh nhan dan) of yourself and of all family members who have been issued such ID cards.

- _____ (5) One copy of the original of your household census book (ho khau).

NOTE: (1-5) Birth and marriage certificates and other documents are available from the local authorities. Please go to the authorities who keep the original records and request official copies. We have received enough documents to indicate nearly all pre-1975 civil registries have been preserved.

- _____ (6) One original, individual photograph of yourself and of each family member. Write the name and file (IV) number of each person on the back of his/her photo. (Total: _____ photos).
- _____ (7) Copies of papers which show that you or other family members worked for the US government or for a private US company.
- _____ (8) Copies of papers which show that you or other family members studied or were trained in the US, or in another country under US sponsorship.
- _____ (9) Copies of papers which show that you or other family members worked closely with US officials or US programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military.
- _____ (10) Copies of certificates or awards received from the US government.
- _____ (11) Copies of papers which show your position, rank, or function in the Vietnamese civil service or military.

Note: The papers requested in items 7 to 11 can be personnel actions, payroll slips, certificates, awards, ID cards, travel orders, passports, letters of commendation, or similar documents. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you have received from them.

- _____ (12) One copy of the reeducation release certificate (giay ra trai) of _____.

- ✓ (13) Other: Please advise us of the present marital status of
Nguyen Khanh Du and Nguyen Khanh Toan. (Are they
single or married?)

Nguyen Thi Doan Trang (02-16-56) has a separate file
in her husband's name, VU LOP IV. 87084.

PLEASE KEEP US INFORMED OF ANY ADDRESS CHANGES.

Until we receive these documents, we cannot take any further action on your case.

Sincerely,

by

Orderly Departure Program
131 Soi Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand

Nguyễn tất Thọ
TT4 Cư Xá Bắc Hải, Q10
T/P Hồ Chí Minh, Vietnam

August 01, 1984

To: The Director
Orderly Departure Program Office
131 Soi Tien Siang, South Sathorn Rd.
Bangkok 12, Thailand.

Ref. : My Petition of May 1982

Dear Sir:

I enclose herewith:

- 1 Copy of Reeducation Camp Release Certificate
- 1 Copy of my driving license

to complete my file consisting of a petition, filled questionnaire family book, sent to your Office in May 1982 (Copy of Notice of Receipt enclosed).

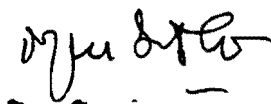
After more than 2 years of waiting, I confirm that I always am interested in my aspirations expressed in my petition and earnestly desiring a favorable consideration.

May I ask you to let me know about the acceptableness of my request to go to the USA with my family under the ODP Criteria. Please let me have your instruction and kindly write to me to the above address in Vietnam or to the US address as follows:

Nguyễn tất Thọ
c/o Nguyễn Thị Hồng-Minh
1646 Berkeley Street
Santa Monica, Ca. 90404, USA

Expecting your reply, I remain,

Yours sincerely,


Nguyễn tất Thọ

Hồ chí Minh City August 28, 1975

To The Director of
the Orderly Departure Office
101 Soi Tien Siang, South Sathorn Road
Bangkok 10120, Thailand

Subject : Request for immigration to the USA under the Orderly
Departure Program.

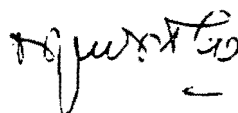
Dear Sir:

I undersigned	: Nguyễn tất Thọ
Date and place of birth	: March 10, 1927, Thạch đổng, Thanh thủy Phủ thọ, North Vietnam
Nationality	: Vietnamese
Sex	: Male
Family Status	: Married with 10 children
Home address	: Tm4 Cự xá Bắc Hải, P25, Q10, Hồ chí Minh City
Education	: High School Graduate
Before April 30, 1975	: Liet/Colonel, Chief of Base and Development Division, Central Logistic Command, Joint General Staff/ ARVN
After April 30, 1975	: Unemployed after released from Reeducation Camp

Due to the difficulty of my situation and based on the authority
of your organization and the spirit of humanitarian act, I wish
to request your assistance and intervention with the Government
of the Socialist Republic of Vietnam under that I and my family
may be authorized to leave Vietnam under your arrangement and
protection to immigrate to the US for a purpose of seeking a new life.

Please find enclosed the filled questionnaire and attached documents.
Your consideration on the above to help me through your humanitarian
act will highly appreciated.

Respectfully yours,



Nguyễn tất Thọ

Questionnaire for ODP Applicants

Date : August 28, 1985

A.- Basic Identification Data

1. Name : Nguyễn tất Thọ
2. Other name : None
3. Date/Place of Birth : March 10, 1927, Thạch đống, Thanh tỉnh
phủ thọ, North Vietnam
4. Residence Address : 774 Cu há Bắc Hải, P25, Q10, Hồ chí Minh City
5. Mailing Address : Nguyễn tất Thọ
c/o Mrs. Nguyễn thị Hồng Minh
814 MAC MINN AVE
Santa Rosa, CA 95407, USA
6. Current occupation : Unemployed

B.- Relatives to accompany you

(Note : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M) Divorced (D), Widowed (W) or Single (S).)

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
- Lê thị Lĩnh	1951	Hung Yên	F	M	wife
- Nguyễn thị Ngọc Dung	1957	Bà Rịa	F	S	Daughter
- Nguyễn Khánh Phát	1961	Saigon	M	S	Son
- Nguyễn Khánh Đạt	1965	Saigon	M	S	Son
- Nguyễn thị Phương Thảo	1966	Saigon	F	S	Daughter

Note : For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse death certificates (if widowed), ID cards (if available) and photos. If any of the accompanying relatives do not live with you, please note their address in section C below.

C.- Relatives outside Vietnam

1. Close Relatives in the US
 - Name : Nguyễn thị Hồng Minh
 - Relationship : Cousin
 - Address : 814 Mac Minn Ave., Santa Rosa, CA 95407, USA
2. Close Relatives in other foreign countries
 - Name : Nguyễn thị Thanh
 - Relationship : Sister
 - Address : 2912 Vimont Lonsueil, P.Q. , J4L 5V1, Montreal, Canada

D.- Complete Family Listing (Living/Dead)

	Name	Address
1. Father :	Nguyễn Ngọc Khê	Dead
2. Mother :	Nguyễn thị Lĩnh	774 Cu há Bắc Hải, P25, Q10, Hồ chí Minh City
3. Spouse :	Lê thị Lĩnh	
4. Former Spouse (if any):	None	
5. Children		
-	Nguyễn Khánh Trường	774 Cu há Bắc Hải, P25, Q10, Hồ chí Minh City
-	Nguyễn Khánh Lê	-id-
-	Nguyễn Khánh Du	-id-
-	Nguyễn thị Loan Trang	-id-
-	Nguyễn thị Ngọc Dung	-id-
-	Nguyễn Khánh Loan	-id-
-	Nguyễn Khánh Hiền	-id-
-	Nguyễn Khánh Phát	-id-
-	Nguyễn Khánh Đạt	-id-
-	Nguyễn thị Phương Thảo	-id-

6. Siblings

	Name	Address
-	Nguyễn thị Thanh	2312 Vimont Lane, PO, J4L 0V1, Montreal Canada
-	Nguyễn thị Khiết	295D Lê Văn Chuông Đường, 41, Hồ Chí Minh City

E. - Employment by US Government agencies or other US organizations by you or your spouse

None

F. - Service with GVN or RVNAF by you or your spouse

1. Name of person serving	:	Nguyễn tất Thọ
2. Dates	:	April 01, 1955 to April 30, 1975
3. Last Rank	:	Lieut/Colonel
4. Ministry/Office/Military Unit	:	Chief of Base and Development Division Central Logistics Command, Joint General Staff/ARVN
5. Name of Supervisor/CO	:	Lieut/General Đặng Văn An
6. Reason for leaving	:	Change of regime
7. Names of American advisors	:	1957-1958 Major Smith 1958-1959 Major Thompson 1959-1970 Lieut/Col Rountree 1970-1971 Maj Simoneau (Advisor team MACDC-LOG Division)
8. US Training courses in Vietnam	:	None
9. US Awards or Certificates	:	None

Note : Please attach any copies of diplomas awards or certificates, if available. Available? Yes ___/ No X/

G. - Training outside Vietnam of you or your spouse

1. Name of Student or Trainee	:	Nguyễn tất Thọ
2. School and School address	:	Closed Fire Support, Faha Air Base Okinawa
3. Dates	:	From June 1957 to July 1957
4. Description of course	:	To provide basic knowledge of a close fire support to the battalions units
5. Who paid for training?	:	The Military Aid Plan MAP/MAOV

Note : Please attach copies of diplomas or orders if available.
Available? Yes ___/ No X/

H. - Re-education of you or your spouse

1. Name of person in reeducation	:	Nguyễn tất Thọ
2. Total time in reeducation	:	6 years
3. Still in reeducation	:	Yes ___/ No <u>X</u> /

If released, we must have a copy of your released certificate.

I. - Any additional remarks

- My serial number is 47/300.248
- I made an orientation tour sponsored by the MAOV from September 1969 to October 1969 to visit the US Army Logistics Units and Depots, the Sixth Army and US Navy in California, the US Army Logistics School, Fort Lee, the US Army Signal School Fort Monmouth, New Jersey, The US Ammunition Depot Pennsylvania and the US Air Force/Log Unit, Pennsylvania.
- Training certificate and other papers pertaining to this orientation tour has been lost.

Signature

Date: August 28, 1985

Documents attached to this questionnaire:

- 1 Copy of Camp release certificate
- 1 Copy of MC
- 5 Copies of BC
- 6 photos
- 1 Copy of Family Register list (Before 1975)
- 5 Copies of CID Cards
- 1 Copy of Driver license.

Nguyễn tất Thọ



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Date: 22 Jan 1986

Nguyen Tat Tho

TT4 Lu Xa Chi Hoa

P-25, Q.10

Request for Documents

T/P Ho Chi Minh

Dear: Nguyen Tat Tho DOB: 10 Mar 1927 IV: 44352

We need the following documents to complete your file. Please send us clear, legible copies of the documents checked below. Do not send originals; do not send us documents we have not checked.

BE SURE TO MARK ALL PAPERS WITH THE FILE NUMBER (IV NUMBER) WRITTEN ABOVE.

- ✓ (1) One copy of the original birth certificate (giay khai sinh) of yourself ~~and of each family member to accompany you,~~ or of:

For: Nguyen Khanh Du
Nguyen Khanh Toan

(Total: _____ copies)

- _____ (2) One copy of the original of your marriage certificate (giay hon thu).

(Note: A cohabitation certificate (chung chi song chung) is not acceptable. Also, if you or any other family member was previously married, we need evidence that the previous marriage was lawfully ended: one copy of the death certificate (giay chung tu) of the former spouse(s), or one copy of the divorce decree (giay ly di).

- _____ (3) Copies of pre-1975 government identity (ID) cards (the can cuoc) of yourself and of all family members who were issued such ID cards.

- _____ (4) Copies of post-1975 government identity (ID) cards (giay chung minh nhan dan) of yourself and of all family members who have been issued such ID cards.

- _____ (5) One copy of the original of your household census book (ho khau).

NOTE: (1-5) Birth and marriage certificates and other documents are available from the local authorities. Please go to the authorities who keep the original records and request official copies. We have received enough documents to indicate nearly all pre-1975 civil registries have been preserved.

- _____ (6) One original, individual photograph of yourself and of each family member. Write the name and file (IV) number of each person on the back of his/her photo. (Total: _____ photos).
- _____ (7) Copies of papers which show that you or other family members worked for the US government or for a private US company.
- _____ (8) Copies of papers which show that you or other family members studied or were trained in the US, or in another country under US sponsorship.
- _____ (9) Copies of papers which show that you or other family members worked closely with US officials or US programs while working for the Vietnamese government or serving in the Vietnamese military.
- _____ (10) Copies of certificates or awards received from the US government.
- _____ (11) Copies of papers which show your position, rank, or function in the Vietnamese civil service or military.

Note: The papers requested in items 7 to 11 can be personnel actions, payroll slips, certificates, awards, ID cards, travel orders, passports, letters of commendation, or similar documents. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you have received from them.

- _____ (12) One copy of the reeducation release certificate (giay ra trai) of _____.
- ✓ _____ (13) Other: Please advise us of the present marital status of
Nguyen Khanh Du and Nguyen Khanh Toan. (Are they
single or married?)
- Nguyen Thi Doan Trang (02-16-56) has a separate file
in her husband's name, VU LOP IV. 87084.

PLEASE KEEP US INFORMED OF ANY ADDRESS CHANGES.

Until we receive these documents, we cannot take any further action on your case.

Sincerely,

by

Orderly Departure Program
131 Soi Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand

Nguyễn tất Thọ
TT4 Cư Xá Bắc Hải, Q10
T/P Hồ Chí Minh, Vietnam

August 01, 1984

To: The Director
Orderly Departure Program Office
131 Soi Tien Siang, South Sathorn Rd.
Bangkok 12, Thailand.

Ref. : My Petition of May 1982

Dear Sir:

I enclose herewith:

- 1 Copy of Reeducation Camp Release Certificate
- 1 Copy of my driving license

to complete my file consisting of a petition, filled questionnaire family book, sent to your Office in May 1982 (Copy of Notice of Receipt enclosed).

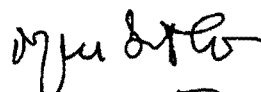
After more than 2 years of waiting, I confirm that I always am interested in my aspirations expressed in my petition and earnestly desiring a favorable consideration.

May I ask you to let me know about the acceptableness of my request to go to the USA with my family under the ODP Criteria. Please let me have your instruction and kindly write to me to the above address in Vietnam or to the US address as follows:

Nguyễn tất Thọ
c/o Nguyễn-Thị Hồng-Minh
1646 Berkeley Street
Santa Monica, Ca. 90404 USA

Expecting your reply, I remain,

Yours sincerely,


Nguyễn tất Thọ

Hồ chí Minh City August 28, 1985

To The Director of
the Orderly Departure Office
101 Soi Tien Siang, South Sathorn Road
Bangkok 10120, Thailand

Subject : Request for immigration to the USA under the Orderly
Departure Program.

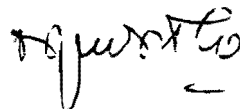
Dear Sir:

I undersigned	:	Nguyễn tất Thọ
Date and place of birth	:	March 10, 1927, Thạch đồng, Thanh thủy Phủ thọ, North Vietnam
Nationality	:	Vietnamese
Sex	:	Male
Family Status	:	Married with 10 children
Home address	:	Tổ 4 Cư xá Bắc Hải, P25, Q10, Hồ chí Minh City
Education	:	High School Graduate
Before April 30, 1975	:	Lieut/Colonel, Chief of Base and Development Division, Central Logistic Command, Joint General Staff/ ARVN
After April 30, 1975	:	Unemployed after released from Reeducation Camp

Due to the difficulty of my situation and based on the authority
of your organization and the spirit of humanitarian act, I wish
to request your assistance and intervention with the government
of the Socialist Republic of Vietnam under that I and my family
may be authorized to leave Vietnam under your arrangement and
protection to immigrate to the US for a purpose of seeking a new life.

Please find enclosed the filled questionnaire and attached documents.
Your consideration on the above to help me through your humanitarian
act will highly appreciated.

Respectfully yours,



Nguyễn tất Thọ

Questionnaire for ODP Applicants

Date : August 28, 1985

A.- Basic Identification Data

1. Name : Nguyễn tất Thọ
2. Other name : None
3. Date/Place of Birth : March 10, 1927, Thạch đống, Thanh thủy
phủ thọ, North Vietnam
4. Residence Address : 774 Cu há Bắc Hải, P25, Q10, Hồ chí Minh City
5. Mailing Address : Nguyễn tất Thọ
c/o Mrs. Nguyễn thị Hồng Minh
816 MAC MINTON AVE

6. Current occupation :

B.- Relatives to accompany you

(Note : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M) Divorced (D), widowed (W) or Single (S).)

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
- Lê thị Linh	1951	Hung Yên	F	M	wife
- Nguyễn thị Ngọc Dung	1957	Dân Lập	F	S	Daughter
- Nguyễn Khánh Phát	1951	Saigon	M	S	Son
- Nguyễn Khánh Đạt	1955	Saigon	M	S	Son
- Nguyễn thị Phương Thảo	1956	Saigon	F	S	Daughter

Note : For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse death certificates (if widowed), ID cards (if available) and photos. If any of the accompanying relatives do not live with you, please note their address in section C below.

C.- Relatives outside Vietnam

1. Close Relatives in the US

- Name : Nguyễn thị Hồng Minh
- Relationship : Cousin
- Address : 816 Mac Minn Ave., Santa Rosa, CA 95407, USA

2. Close Relatives in other foreign countries

- Name : Nguyễn thị Thanh
- Relationship : Sister
- Address : 2512 Vimont Lonsucil, P.Q. , J4L 5V1, Montreal, Canada

D.- Complete Family Listing (Living/Dead)

	Name	Address
1. Father :	Nguyễn ngọc Khê	Dead
2. Mother :	Nguyễn thị Hạnh	Dead
3. Spouse :	Lê thị Linh	774 Cu há Bắc Hải, P25, Q10, Hồ chí Minh City
4. Former Spouse (if any):	None	
5. Children		
-	Nguyễn Khánh Trường	774 Cu há Bắc Hải, P25, Q10, Hồ chí Minh City
-	Nguyễn Khánh Mỹ	-id-
-	Nguyễn Khánh Du	-id-
-	Nguyễn thị Đoàn Trang	-id-
-	Nguyễn thị Ngọc Dung	-id-
-	Nguyễn Khánh Loan	-id-
-	Nguyễn Khánh Tiên	-id-
-	Nguyễn Khánh Phát	-id-
-	Nguyễn Khánh Đạt	-id-
-	Nguyễn thị Phương Thảo	-id-

6. Siblings

Name	Address
- Nguyễn thị Thanh	2512 Vimont Longueuil, PQ, J4L 1V1, Montreal Canada
- Nguyễn thị Khiết	295D Bôn Chuông Duong, 41, Hồ Chí Minh City

B.- Employment by US Government agencies or other US organizations by you or your spouse

None

C.- Service with GVN or RVNAF by you or your spouse

1. Name of person serving	: Nguyễn tất Thọ
2. Dates	: April 01, 1969 to April 30, 1975
3. Last Rank	: Lieut/Colonel
4. Ministry/Office/Military Unit	: Chief of Base and Development Division Central Logistics Command, Joint General Staff/ARVN
5. Name of Supervisor/CO	: Lieut/General Ông Văn Khuyên
6. Reason for leaving	: Change of regime
7. Names of American advisors	: 1967-1968 Major Smith 1968-1969 Major Thompson 1969-1970 Lieut/Col Rountree 1970-1971 Maj Simoneau (Advisor team MACDU-LOG Division)
8. US Training courses in Vietnam	: None
9. US Awards or Certificates	: None

Note : Please attach any copies of diplomas awards or certificates, if available. Available? Yes ___/ No X/

D.- Training outside Vietnam of you or your spouse

1. Name of Student or Trainee	: Nguyễn tất Thọ
2. School and School address	: Closed Fire Support, Nha Air Base Okinawa
3. Dates	: From June 1967 to July 1967
4. Description of course	: To provide basic knowledge of a close fire support to the battalions units
5. Who paid for training?	: The Military Aid Plan MAP/MAOV

Note : Please attach copies of diplomas or orders if available. Available? Yes ___/ No X/

E.- Re-education of you or your spouse

1. Name of person in reeducation	: Nguyễn tất Thọ
2. Total time in reeducation	: 6 years
3. Still in reeducation	: Yes ___/ No <u>X</u> /

If released, we must have a copy of your released certificate.

F.- Any additional remarks

- My serial number is 47/300.268
- I made an orientation tour sponsored by the MAOV from September 1969 to October 1969 to visit the US Army Logistics Units and Depots, the State Arm and US Navy in California, the US Army Logistics School, Fort Lee, The US Army Signal School Fort Monmouth, New Jersey, The US Ammunition Depot Pennsylvania and the US Air Force/Log Unit, Pennsylvania.
- Training certificate and other papers pertaining to this orientation tour has been lost.

Signature

Date: August 28, 1985

Documents attached to this questionnaire:

- 1 Copy of Camp release certificate
- 1 Copy of MC
- 5 Copies of BC
- 6 photos
- 1 Copy of Family Register list (Before 1975)
- 5 Copies of CID Cards
- 1 Copy of Driver licence.

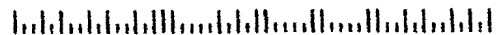
Nguyễn tất Thọ

Nguyễn thị Hồng-Minh



hls
li tuc
nguyen vat tho
co EV
3 APR 1989

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435
ARLINGTON . VA. 22205-0635



C O N T R O L

____ Card
____ ☒ Doc. Request; Form 4/10/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

10/2/89

Nguyễn thị Hồng-Minh

Santa Monica ngày 08 tháng 9 1988

Kính gửi : Hội Gia-Đình tù nhân
chính trị Việt-Nam

V/v Hồ sơ ODP số IV 44352
Nguyễn Tất-Thọ

Thưa quý Hội ,

Trong thư trước (đính kèm) chúng tôi đã
chuyển đến quý Hội hồ sơ ODP tù nhân chính trị VN của
anh họ tôi tên Nguyễn tất-Thọ .

Trân trọng kính chuyển tiếp đến quý hội
bản sao giấy ra trại của Nguyễn Tất-Thọ :

Bi bắt : 15 tháng 6 1975
Được thả : 28 tháng 5 1981
(6 năm tù)

Trân trọng xin quý Hội ghi tên và theo dõi giúp .

Chân thành cảm tạ

Hong Minh Nguyen

Nguyễn thị Hồng-Minh

Đính kèm - Thư ngày 2 tháng 8.88
Giấy ra trại cải tạo .

Nguyễn Thị Hồng-Minh

Santa Monica AUG 02 1988

Bản sao

Kính gửi : Hội Gia-đình tù-nhân
Chính trị Việt-Nam
P.O. Box 5435
Arlington , ,VA. 22205-0635

T/y - Hồ sơ ODP số IV 44352
Nguyễn-Tất-Thọ

Kính thưa Ông/Bà

Trân trọng kính chuyển đến quý Hội hồ-sơ
ODP cho tù nhân chính-trị Việt-Nam (Trường hợp anh
họ tôi tên Nguyễn-Tất-Thọ, số hồ sơ ODP IV. 44352)

Hồ-sơ đã được nộp cho Văn-phòng ODP/Thailand
từ năm 1982 .

Tên họ : Nguyễn-Tất-Thọ
(cựu Trung-tà)

Thời gian cải-tạo : 6 năm (hiện đã được tha)

Giấy ra trại cải tạo đã được gửi cho ODP/Bangkok .
Tôi đã liên lạc để anh tôi chuyển bản sao giấy này
sang . Khi nào nhận được sẽ xin kính chuyển đến quý
Hội .

Trân trọng xin quý Hội vui lòng ghi tên vào
danh sách để theo dõi giúp .

Đính kèm : 2 bản sao hồ-sơ
Bản sao : Nguyễn-Tất-Thọ , VN
Lưu-trữ

Chân thành cảm tạ .

Nguyễn-Minh Nguyễn
Nguyễn-Thị-Hồng-Minh

BỘ NỘI VỤ
Trại XUA PHƯỚC
Số 410 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

4132
Mẫu số 6/CCTC ban hành theo công văn số 2725 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

0034.79.04II.2

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành theo văn, quyết định tha số 20/CP ngày 8 tháng 4 năm 1981

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Tất Thọ

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày 10 tháng 03 năm 1927

Nơi sinh: Phủ Thọ

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: TT4, Cư xã chỉ Hòa phường 25, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Can tội: Trung tá (ngụy) Trưởng ban thường vụ

Bị bắt ngày 15/05/1975

Án phạt 03 năm tập trung cải tạo

Theo quyết định, ĐKVN số 203 ngày 8 tháng 12 năm 1978 của

Bộ Nội Vụ

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại TT4, cư xã chỉ Hòa, P25, quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo:

- Tư tưởng: Đã xác định được tội lỗi, chịu sự cải tạo

- Lao động: có nhiều cố gắng đảm bảo ngày công cao

- Học tập: Tiếp thu được

- Hội quy: chấp hành nghiêm kỷ luật

Đề nghị UBND, công an các cấp cần sự vào tình hình đặc điểm ở địa phương, tính chất tội lỗi và thái độ cải tạo của đương sự mà quy định nơi cư trú (quản chế 12 tháng) và tiến hành đồng thời các biện pháp quản lý quan chế khác cho thích hợp, tạo điều kiện cho đương sự làm ăn sinh sống trở thành người công dân lương thiện./.

Lên tay ngón trỏ phải
Của: Nguyễn Tất Thọ
Danh bản số: 4383
Lập tại: Xuân Phước

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Tất Thọ

Ngày 28 tháng 5 năm 1981



Thần nhá

Nguyễn Tất Thọ

Nguyễn thị Hồng-Minh

HS 16² tuc



SEP 1 2 1988



Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị VN
P.O. BOX 5435
ARLINGTON VA. 22205-0635



Nguyễn thị Hồng Minh

El Toro ngày 21 tháng 9 , 1990

Kính gửi :

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính-Trị VN

P.O. BOX 5435

Arlington , VA 22205-0635

T/y Hồ sơ ODP IV 44352/Nguyễn Tất Thọ

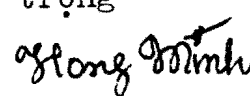
Thưa quý Hội ,

Trước đây chúng tôi đã gửi đến quý Hội 2 thư đề nhờ quý hội ghi tên, can thiệp và theo dõi hồ sơ IV44352/ Nguyễn Tất Thọ .

Hiện nay nhà cầm quyền VN đã cấp 'hộ- chiếu' xuất cảnh cho Nguyễn Tất Thọ , và báo tin đã cho lên danh sách H-13 chuyển đến chính quyền Hoa-Kỳ để tiếp xúc phỏng vấn .

Chúng tôi xin gửi đến quý Hội các tài liệu liên hệ để xin can thiệp và theo dõi giúp ./

Trân trọng



Nguyễn thị Hồng Minh

Đính kèm :

- 2 thư cũ gửi quý Hội
- LOI/IV 44352
- Giấy báo tin của nhà cầm quyền VN .

Nguyễn Thị Hồng-Minh

Santa Monica AUG 02 1982

Kính gửi : Hội Gia-đình tù-nhân
Chính trị Việt-Nam
P.O. Box 5435
Arlington , ,VA. 22205-0635

T/y - Hồ sơ ODP số IV 44352
Nguyễn-Tất-Thọ

Kính thưa Ông/Bà

Trân trọng kính chuyển đến quý Hội hồ-sơ
ODP cho tù nhân chính-trị Việt-Nam (Trưởng hợp anh
họ tôi tên Nguyễn-Tất-Thọ, số hồ sơ ODP IV. 44352)

Hồ-sơ đã được nộp cho Văn-phòng ODP/Thailand
từ năm 1982 .

Tên họ : Nguyễn-Tất-Thọ
(cựu Trung-tả)

Thời gian cải-tạo : 6 năm (hiện đã được tha)

Giấy ra trại cải tạo đã được gửi cho ODP/Bangkok .
Tôi đã liên lạc để anh tôi chuyển bản sao giấy này
sang . Khi nào nhận được sẽ xin kính chuyển đến quý
Hội .

Trân trọng xin quý Hội vui lòng ghi tên vào
danh sách để theo dõi giúp .

Kính kèm : 2 bản sao hồ-sơ
Bản sao : Nguyễn-Tất-Thọ , VN
lưu-trữ

Chân thành cảm tạ .

Nguyễn-Thị-Hồng-Minh

Nguyễn thị Hồng-Minh

Santa Monica ngày 08 tháng 9 1988

Kính gửi : Hội Gia-Đình tù nhân
chính trị Việt-Nam

V/v Hồ sơ ODP số IV 44352
Nguyễn Tất-Thọ

Thưa quý Hội ,

Trong thư trước (đính kèm) chúng tôi đã chuyển đến quý Hội hồ sơ ODP tù nhân chính trị VN của anh : họ tôi tên Nguyễn tất-Thọ .

Trân trọng kính chuyển tiếp đến quý hội bản sao giấy ra trại của Nguyễn Tất-Thọ :

Biết : 15 tháng 6 1975
Được thả : 28 tháng 5 1981
(6 năm tù)

Trân trọng xin quý Hội ghi tên và theo dõi giúp .

Chân thành cảm tạ

Nguyễn thị Hồng-Minh

Tính kèm - Thư ngày 2 tháng 3.88
Giấy ra trại cải tạo .



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIEP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 10 tháng 4 năm 1989

Kính gửi:

Bà Nguyễn Thị Hồng Minh

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền xử xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thơ
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN: Nguyễn Tất Kực

() ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- () Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa () I-171 , () GIẤY RA TRẠI
() Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
() Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
() Giấy bảo trợ (nếu chết trong trại học tập)
() Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ) huy chương v.v...

*** CÁC THỦ KHÁC:

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 16, 1988

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TAT THO	BORN	10 MAR 27	(IV 44352)
LE THI DINH	BORN	25 DEC 31	WIFE
NGUYEN THI NGOC DUNG	BORN	2 SEP 57	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN KHANH PHAT	BORN	17 SEP 61	UNMARRIED SON
NGUYEN KHANH DAT	BORN	22 DEC 63	UNMARRIED SON
NGUYEN THI PHUONG THAC	BORN	10 DEC 65	UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: TT4 CU XA CHI HCA
P 25
Q 10
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 45599

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HCA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HCA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT CEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HCA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEC CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY CUA DOT

SINCERELY,

BRUCE A. DOUGLAS
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE



ODP-I
07/88 0759901

191/51

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

Số: 864...XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

110 6372
5/381
T8

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông... Nguyễn Tất Thọ...

Hiện ở: T.T.4... xã Bắc Hải... Q.10... TP. Hồ Chí Minh

1/ Chúng tôi đồng ý cho... Ông... cùng... 5... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp... 6... hộ chiếu cho gia đình, số:

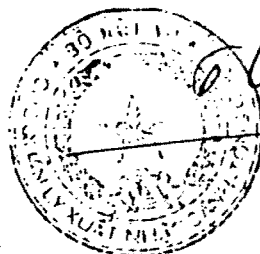
T.T. 52334/9009... T.T. 52344/9009... (xếp hàng)
(gửi kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H.13... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để... Ông... yên tâm ./

Hà Nội, ngày 8... tháng 8... /1990.
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Trần Đình

IV 44359

Nguyễn thị Hồng Minh

OCT 01 1990

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị VN
PO. BOX 5435
Arlington , VA 22205-0635